



## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

Trong phiên giao dịch ngày 12/08/2025, VN30-Index tăng điểm đồng thời xuất hiện mẫu hình nến thân nhỏ kèm theo khối lượng giao dịch vượt mức trung bình 20 phiên cho thấy tâm lý khá phân vân của nhà đầu tư.

Bên cạnh đó, Stochastic Oscillator tiếp tục hình thành phân kỳ giá giảm (Bearish Divergence) trong vùng quá mua (Overbought). Nếu tín hiệu bán xuất hiện trở lại thì rủi ro điều chỉnh ngắn hạn sẽ tăng cao.

Hình 3- Chỉ số VN30 cơ sở theo ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢTTL NGÀY 12/08/2025

Các hợp đồng tương lai đồng loạt tăng điểm trong phiên giao dịch ngày 12/08/2025. Cụ thể, 4111F8000 (F8000) tăng 0.83%, đạt 1,749.4 điểm; 4111G3000 (G3000) tăng 0.38%, đạt 1,737.9 điểm; hợp đồng VN30F2509 (F2509) tăng 0.48%, đạt 1,724.6 điểm; hợp đồng VN30F2512 (F2512) tăng 0.39%, đạt 1,722 điểm. Chỉ số cơ sở VN30-Index kết phiên ở mức 1,755.25 điểm.

Trong phiên giao dịch ngày 12/08/2025, hợp đồng 4111F8000 mở cửa với nhịp giảm nhẹ nhưng nhanh chóng hồi phục và duy trì xu hướng tăng trong phần lớn thời gian phiên sáng. Bước sang phiên chiều, thị trường rơi vào trạng thái rung lắc mạnh khi bên mua và bên bán giằng co quyết liệt nhưng F8000 vẫn đóng cửa trong sắc xanh với lợi thế nghiêng về phe Long và tăng 11.9 điểm, đạt mức 1,749.4 điểm.

## NHẬN ĐỊNH GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Tiếp tục một phiên tăng 11,9 điểm lên 1.749,4 điểm, các nhịp rung lắc giảm co tiếp diễn với lợi thế nghiêng về phe LONG. Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng nhẹ gần 200 hợp đồng. Thanh khoản giao dịch vẫn duy trì sôi động nhưng tiếp tục thấp dần phiên thứ 6 liên tiếp với hơn 200 nghìn hợp đồng.

Khối ngoại giảm 149 vị thế LONG. Tự doanh giảm 4,579 vị thế SHORT.

Theo thống kê, Tự doanh nắm 11,092 hợp đồng SHORT (giá vốn: 1,704.2); Lãi/Lỗ lũy kế: -194.3 tỷ; Giá hòa vốn: 1,574.2. Khối ngoại nắm 19,635 hợp đồng LONG (giá vốn: 1,703.1); Lãi/Lỗ lũy kế: +332.3 tỷ; Giá hòa vốn: 1,580.1

- Vị thế **LONG** khuyến nghị tham gia khi test lại 1742.x; STL khi thủng 1,741.1 ở khung m5.
- Vị thế **SHORT** khuyến nghị tham gia khi thủng 1,741.1 ở khung m5; STL khi vượt mốc này ở khung thời gian tiếp theo.

(Lưu ý stoploss chỉ tính thời điểm giá đóng nến và tùy vị thế để có chiến lược phù hợp).

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đáo hạn	OI
4111F8000	1,749.4	+11.9	222,162	21/08/2025	53,029
VN30F2509	1,737.9	+10.9	1,154	18/09/2025	5,064
VN30F2512	1,724.6	+4.6	93	18/12/2025	555
4111G3000	1,722.0	+8.0	106	19/03/2026	126

Nguồn: BT Research

Kháng cự xa	1,771 – 1,778
Kháng cự gần	1,753 – 1,758
Hỗ trợ gần	1,741 – 1,736
Hỗ trợ xa	1,733 – 1,721

## CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

• Chiến lược giao dịch trong phiên: NĐT thận trọng tham gia với tỷ trọng vừa phải do diễn biến chỉ số thời gian gần đây tương đối biến động.

- Vị thế **Long** khuyến nghị tham gia khi test lại 1742.x; STL < 1,741.1 ở khung m5
- Vị thế **Short** khuyến nghị khi thủng 1741.1 ở khung m5; STL khi vượt mốc này ở khung thời gian tiếp theo.

• Chiến lược giao dịch qua đêm: Không khuyến nghị giữ vị thế qua đêm, quan sát chờ điểm vào phù hợp.

\* Lưu ý: Trường hợp giá mở cửa tạo gap lớn cần chú ý quan sát, tránh fomo đặt lệnh và phòng ngừa rủi ro. Kết hợp theo dõi tình hình diễn biến thị trường chứng khoán cơ sở.

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-
VN30F1M - VN30	-5.85	-4.40	-1.45
VN30F2M - VN30	-17.35	-14.9	-2.45
VN30F2M - VN30F1M	-11.5	-10.5	-1.00
VN30F1Q - VN30F1M	-24.8	-17.5	-7.30
VN30F1Q - VN30F2M	-13.3	-7	-6.30
VN30F2Q - VN30F1M	-27.4	-23.5	-3.90
VN30F2Q - VN30F2M	-15.9	-13	-2.90
VN30F2Q - VN30F1Q	-2.6	-6	3.40

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ
<b>LONG</b>	1742.x	1753 / 1758 / 1771	<1741.1, m5
<b>SHORT</b>	<1741.1, m5	1733 / 1721 / 1706	>1741.1, m5

Hình 4- Chỉ số VN30F1M theo khung ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

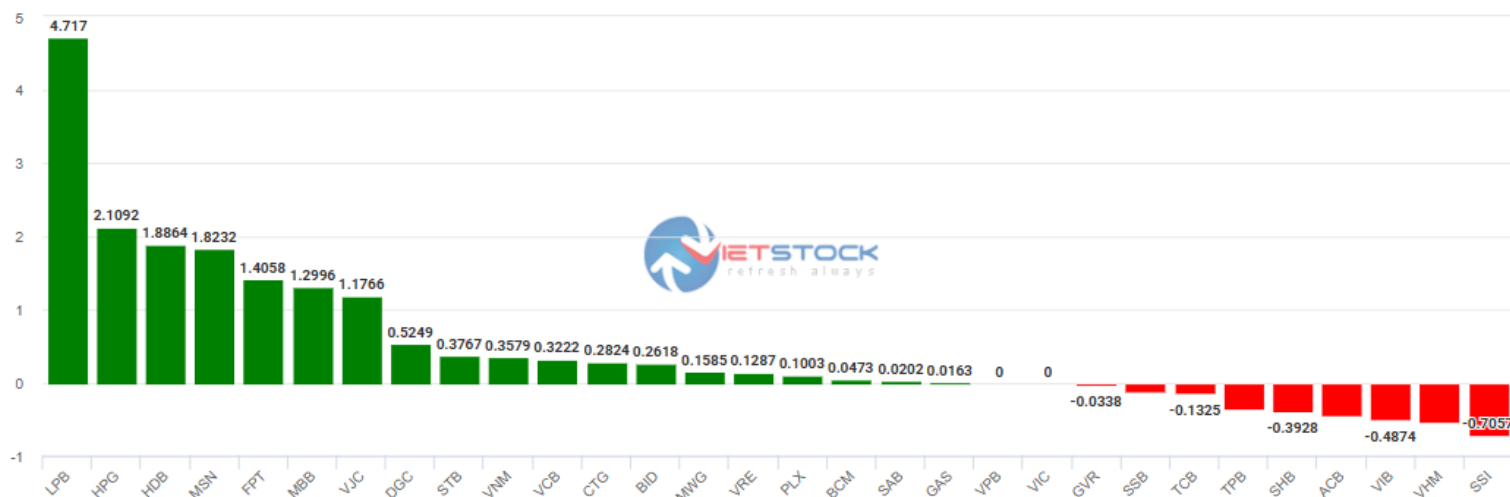
Hình 5- Chỉ số VN30F1M theo khung 30 phút



Nguồn: Fireant, BT Research

## Hình 6- Cổ phiếu ảnh hưởng trong VN30-Index

Top cổ phiếu đóng góp tăng: **17.0150** Top cổ phiếu đóng góp giảm: **-3.1810**



Nguồn: Vietstock

Chỉ số VN30-Index đóng cửa tăng 0.77 % với 19 mã tăng và 09 mã giảm. Trong đó, 03 mã ảnh hưởng tích cực đến chỉ số nhiều nhất là LPB, HPG, HDB. Ngược lại, SSI, VHM, VIB gây áp lực lên chỉ số.

## Danh sách cổ phiếu nhóm VN30

Mã CK	Phân ngành	Giá	Thay đổi	KLCPLH	Vốn hóa	Tỷ trọng (%)	Ảnh hưởng (%)	Điểm ảnh hưởng
LPB	Ngân hàng	38,050	6.28%	2,987,282,100	53,127,527,617,197	4.31	0.27	4.72
HPG	Tài nguyên cơ bản	28,500	1.24%	7,675,500,240	120,313,466,262,000	9.77	0.12	2.11
HDB	Ngân hàng	28,900	3.58%	3,495,060,732	37,271,677,152,121	3.03	0.11	1.89
MSN	Thực phẩm và đồ uống	83,600	1.95%	1,438,351,617	66,135,407,349,660	5.37	0.1	1.82
FPT	Công nghệ thông tin	107,500	1.03%	1,481,330,122	96,536,284,255,075	7.84	0.08	1.41
MBB	Ngân hàng	32,400	1.89%	6,102,272,659	48,637,554,001,294	3.95	0.07	1.3
VJC	Du lịch và Giải trí	127,000	2.42%	541,611,334	34,392,319,709,000	2.79	0.07	1.18
DGC	Hóa chất	107,900	1.51%	379,778,413	24,586,854,457,620	2.00	0.03	0.52
STB	Ngân hàng	54,000	0.56%	1,885,215,716	47,582,090,585,554	3.86	0.02	0.38
VNM	Thực phẩm và đồ uống	61,800	0.49%	2,089,955,445	51,663,698,600,400	4.19	0.02	0.36
VCB	Ngân hàng	63,000	0.80%	8,355,675,094	28,489,175,573,499	2.31	0.02	0.32
CTG	Ngân hàng	48,000	1.05%	5,369,991,748	19,022,658,768,115	1.54	0.02	0.28
BID	Ngân hàng	41,500	3.23%	7,021,361,917	5,734,486,704,852	0.47	0.02	0.26
MWG	Bán lẻ	72,200	0.14%	1,478,609,048	80,066,679,949,200	6.50	0.01	0.16
VRE	Bất động sản	29,450	0.34%	2,272,318,410	26,767,910,869,800	2.17	0.01	0.13
PLX	Dầu khí	38,500	1.45%	1,270,592,235	4,891,780,104,750	0.40	0.01	0.1
BCM	Bất động sản	71,500	1.13%	1,035,000,000	2,960,100,000,000	0.24	0	0.05
SAB	Thực phẩm và đồ uống	48,300	0.21%	1,282,562,372	6,814,253,882,436	0.55	0	0.02
GAS	Điện, nước, xăng dầu khí đốt	70,500	0.14%	2,342,672,919	8,257,922,039,475	0.67	0	0.02
VPB	Ngân hàng	29,600	0.00%	7,933,923,601	63,548,823,902,346	5.16	0	0
VIC	Bất động sản	115,500	0.00%	3,823,661,561	107,705,434,162,867	8.74	0	0
GVR	Hóa chất	32,450	(-0.46%)	4,000,000,000	5,192,000,000,000	0.42	0	-0.03
SSB	Ngân hàng	20,400	(-0.49%)	2,845,000,000	15,705,082,800,000	1.27	-0.01	-0.11
TCB	Ngân hàng	37,700	(-0.13%)	7,064,851,739	72,072,932,797,617	5.85	-0.01	-0.13
TPB	Ngân hàng	19,200	(-1.79%)	2,641,956,196	13,726,336,255,442	1.11	-0.02	-0.35
SHB	Ngân hàng	18,900	(-1.05%)	4,065,250,816	26,461,368,001,475	2.15	-0.02	-0.39
ACB	Ngân hàng	24,250	(-0.61%)	5,136,656,599	52,092,632,400,269	4.23	-0.03	-0.45
VIB	Ngân hàng	19,900	(-1.97%)	2,979,127,815	17,500,826,766,661	1.42	-0.03	-0.49
VHM	Bất động sản	93,000	(-0.53%)	4,107,412,004	69,869,665,857,603	5.67	-0.03	-0.52
SSI	Dịch vụ tài chính	36,750	(-2.00%)	1,971,872,450	24,957,398,037,915	2.03	-0.04	-0.71

## CAM KẾT PHÂN TÍCH

---

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

---

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà BT Research cho là đáng tin cậy, tuy nhiên chúng tôi không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo.

Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lời kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. BT Research và/hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Tài liệu này chỉ được lưu hành nội bộ và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác. BT Research không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

---

### Trung tâm phân tích và đầu tư

---

#### Lâm Tuyết Nhi

Trưởng phòng phân tích và đầu tư  
nhi.lam@bt-group.vn

#### Phân tích viên

---

#### Nguyễn Thị Thuỳ Trang

Chuyên viên phân tích  
trang.nguyenthuy@bt-group.vn

#### Nguyễn Thị Tú

Chuyên viên phân tích  
tu.nguyen@bt-group.vn

#### Trần Thị Thoại Ngân

Chuyên viên phân tích  
ngan.tran@bt-group.vn

#### Nguyễn Viết Hoàng Chương

Chuyên viên phân tích  
chuong.nguyen@bt-group.vn